

W Lá Thư O V I

Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Năm Châu

LTVV số 55

Tháng 11, 1990

Lá Thư Vô Vi, tiếng nói của bạn đạo Vô Vi năm châu, được phát hành mỗi tháng. Tin tức, bài vở, do bạn đạo Vô Vi khắp nơi gửi về đóng góp, trong tinh thần tìm hiểu và thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Bài viết gửi về hộp thư Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, xin viết rõ ràng hoặc đánh máy trên một mặt giấy, xin ghi rõ tên và bút hiệu cùng địa chỉ và số điện thoại, để Ban Biên Tập tiện việc liên lạc. Người viết bài hoàn toàn chịu trách nhiệm về bài vở của mình.

Lá Thư Vô Vi ước mong được đón nhận những hình ảnh, bài vở cùng ý kiến đóng góp xây dựng của bạn đạo khắp nơi, để tờ báo ngày được thêm phong phú về hình thức lẫn nội dung.

Thư từ liên lạc, xin gửi về:

LÁ THƯ VÔ VI

P.O.BOX 2045

WESTMINSTER, CA 92684-2045

BỨC TÂM THƯ

Kính gửi bạn đạo năm châu.

Nhân ngày giỗ Đức Ông Tư năm nay, chúng tôi, một số bạn đạo phát tâm thực hiện LTVV xin có đôi lời khẩn thiết cùng các bạn.

Trên tinh thần phục vụ chung, chúng tôi cố gắng thực hiện LTVV ngày thêm sống động về cả hai mặt: Hình thức lẫn Nội Dung.

— Phương diện hình thức: LTVV đang được đổi mới như các bạn đã thấy trong LTVV kỳ này.

— Phương diện nội dung: Kể từ số này, với khả năng giới hạn, trình độ tu học còn non kém, chúng tôi ước mong được sự đóng góp chung từ các bạn đạo. LTVV trong tương lai sẽ có nhiều tiết mục dưới nhiều hình thức: Thơ, Văn, Lời Vàng Ý Ngọc, Thư Tín, Thắc Mắc Tu học Vô Vi, Tài liệu từ các tôn giáo, Ý kiến xây dựng...

Để đáp lại lòng mong ước của bạn đạo năm châu. Cùng làm một món quà nhỏ dâng lên Đức Tổ Sư, người đã có công sáng lập ra Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Một pháp môn, mà, ít nhiều mọi người khi hành đều chứng nghiệm nhiều thành quả về mặt Tâm Linh cũng như Thể xác. Kể đạt được thanh tịnh trong nội tâm, người gia tăng sức khỏe. Kể thấy thay đổi tánh tình từ ghen ghét thù nghịch qua thương yêu tha thứ, người buông bỏ được tánh hư tật xấu... và biết bao lợi ích khác trên địa hạt tâm linh.

Trong LTVV kỳ này, chúng tôi xin dâng lại một số tài liệu về Đức Ông Tư, các đạo hữu sẽ thấy nơi ngài một gương lành tại thế:

1- **Hiếu đối với cha mẹ:** Ép mình trong nếp

sống gia đình với bà kế mẫu.

2- **Nhẫn với gia đình và xã hội:** làm nhiều nghề để nuôi một gia đình đông con.

3- **Nhân từ cứu độ quần sanh:** Giải bùa, trị bệnh cho bá tánh.

4- **Một ý chí cương quyết giải thoát:** Đi khắp nơi để tầm đạo.

5- **Sự thanh cao của một kiếp người:** Không muốn được thờ phụng sau khi liêu đạo.

Kính thưa quý đạo hữu,

Trước gương lành của ông Tư, qua sự thành đạo của ngài,

chúng tôi hy vọng trong LTVV kỳ này với những bài vở chọn lọc nhân ngày vía của cụ, các bạn đạo mới và cũ có dịp vun bồi ý chí tự tu, tự tiến, tự hành, tự đạt, để trong tương lai chúng ta sẽ đóng góp những thành quả do công năng tu tập vào nền văn minh chung của nhân loại. Đây cũng là lòng mong ước của ông Tư cùng sự hy sinh cao cả của thầy Tám cho cộng đồng Vô Vi.

Quý đạo hữu kính mến,

LTVV là nơi thể hiện **tinh thần đoàn kết và xây dựng, là phương tiện thể hiện công quả** để các bạn đạo có dịp đóng góp thực chứng tu học của chính mình, nhằm phát huy Pháp Lý Vô Vi ngày càng vững mạnh. Do đó, chúng tôi tha thiết mong được có sự đóng góp bài vở, tin tức của các Hội AHHV, của bạn đạo khắp nơi, nhất là trong dịp Giáng Sinh và Tết Âm lịch sắp tới để có một món quà thật giá trị cho gia đình chúng ta.

Thân ái kính chào các bạn.



TIN TỨC VÔ VI

1-Thầy Tám Đến California: Sau Đại Hội Hải Vận Hành Hương, thầy Tám đã giảng “Điện Năng và Con Người” tại Tây Đức, tham dự khóa sống chung với bạn đạo ngoại quốc và Việt Nam tại Québec, Canada. Khuya ngày 07 tháng 11, 1990 thầy Tám đã đến Thiên Viện Hai Không và sẽ lưu tại đây đến Giáng Sinh. Sau đó thầy Tám sẽ sang chủ tọa “Đại Hội Ngươn Sinh” tại Sydney, Úc châu.

2-Khóa sống chung tại Thiên Viện Hai Không: Trong dịp lễ Tạ Ơn tại Hoa Kỳ, khóa sống chung được tổ chức vào ba(03) ngày 22, 23, và 24 tháng 11 năm 1990. Bạn đạo nam Calif. sẽ khởi hành tại nhà in Vô Vi lúc 8:00 giờ tối ngày 21 và rời Thiên Viện Hai Không vào 8:00 giờ sáng 25/11/90.

3-Băng Cassette mới: Hội đang thực hiện việc phát hành 6,000 cuốn băng cassette với hệ thống âm thanh tại studio tối tân nhất hiện nay để dùng làm quà cho bạn đạo và đời với chi phí tổng cộng trên 10,000 đô la gồm ba(03) cuộn cassette:

a-**Linh Bảo kinh:** Do cô Lê Ba ngâm.

b-**Chơn Tình:** Do cô Kim Anh và một giọng nam ngâm bảy(07) bài thơ của thầy từ *Kiếp Người* đến *Giải Thoát*.

c-**Chứng Đạo Ca:** Do cô Lê Ba ngâm về Đạo Ca của một người đã chứng giác trước đây.

Để giúp quý cassette của Hội, xin quý bạn đạo gửi cho biết số lượng mỗi băng và kèm tiền để giúp Hội trả cho studio (giá ủng hộ ba(03) đô la/1 cuốn).

4-Sinh hoạt bạn đạo tại Nam Calif.:

- Ngày 20 và 21/10/90: Bác Nguyễn Thị Ngọc Mai (từ Toulouse, Pháp) đã lên Thiên Viện Vô Kiên sinh hoạt cùng hơn 20 bạn đạo.

- Ngày 28/10/90: Lễ giỗ Đức Tổ sư Đỗ Thuần Hậu và lễ phát hành trình lên Tam Tào cuốn Địa Ngục Du Ký (Voyages to Hell) bản Anh Văn với sự tham dự của hơn 100 bạn đạo.

5-Nhà in Vô Vi: Cuốn Địa Ngục Du Ký (Voyages to Hell) đã được dịch và phát hành 3,000 cuốn (dày 440 trang). Xin bạn đạo liên lạc về Hội cho biết số lượng. Mong bạn đạo tiếp tay đem sách vào tặng các thư viện địa phương và trường học để nhiều người được biết và mượn đọc để tránh làm việc ác.

Ngoài ra nhà in Vô Vi đang thực hiện tái bản lần thứ ba cuốn Địa Ngục Du Ký (tiếng Việt) vì sách đã hết mà nhu cầu gởi về xin rất nhiều.

6-Băng Video và Casette:

- **Băng Đại Hội Hải Vận Hành Hương:** Vì lý do kỹ thuật, Huynh Bùi Đức Longchưa thực hiện xong băng Video. Xin bạn đạo vui lòng chờ. Băng Video “Điện Năng và Con Người” thu tại Tây Đức 1 bộ 2 cuốn đã có.

- **Nghe băng giảng:** Để giúp bạn đạo bớt bị lồi cuốn về đời, mỗi ngày ngoài các giờ Thiền, thầy khuyên các bạn đạo nên nghe băng giảng ít nhất một giờ mỗi ngày.

7-Bầu Chủ Tịch Hội Đồng Cố Vấn (HĐCV): Hội đã gởi thư đến quý Hội AHVV tại Hoa Kỳ, chủ Thiên Đường và Trưởng Trung Tâm để gửi phiếu ứng cử, đề cử để hoàn tất việc bầu cử chủ tịch HĐCV trước cuối năm 1990. Các đề nghị tham khảo ý kiến bạn đạo để tu chính vài điều trong bản nội quy của Hội AHVV Hoa Kỳ ban hành ngày 04-07-1990 sẽ nhờ HĐCV thực hiện.

Bản tin nội bộ Vô Vi Đức

Đức Thầy trở lại Đức:

Sau Đại Hội Hải Vận Hành Hương, Đức Thầy đã đột xuất trở lại Đức vào ngày 27-8-90. Huynh Hải Âu đã ra tận phi trường Genève, Thụy Sĩ, nghênh đón Đức Thầy và rước Người về thẳng bệnh viện của B/s Zimmermann.

Được tin này, nhiều huynh đệ khắp nơi trên nước Đức đã khẩn cấp điện thoại về bệnh viện vấn an sức khỏe của Đức Thầy, trong đó có đại diện của T/d GieBen và Hh. Hoàng v. Hoa, đang viếng Thiên đường. Qua điện đàm được biết sức khỏe Đức Thầy vẫn tốt. Sở dĩ Người phải trở lại bệnh viện là vì đã đến hạn kỳ kiểm tra lại sức khỏe sau sáu tháng rời viện.

Mặc dầu đang điều dưỡng, cần hạn chế tối đa sự thăm viếng và nói chuyện, Đức Thầy cũng cho tổ chức tại nhà Huynh Hải Âu một buổi gặp gỡ các đệ tử địa phương. Vì thời gian quá cấp bách, không thông báo kịp nên chỉ có 10 Huynh đệ ở Đức thay mặt bạn đạo tham dự. Phía Pháp có 2 phái đoàn, một từ Thiên viện Qui thức (6 Huynh, Tỷ), một từ Paris đến (6 Huynh, Tỷ). Thụy sĩ: 1 tỷ).

Qua buổi gặp gỡ này chúng tôi mới thật an tâm vì thấy Đức Thầy, da dẻ hồng hào, dáng dấp mạnh khỏe.

Theo dự định Đức Thầy sẽ lưu lại bệnh viện trong vòng ba tuần lễ. Ngày 15-09-1990, Đức Thầy xuất viện và đáp máy bay thẳng về Thiên Viện Hai Không (Mỹ). Người sẽ lưu lại nơi đây hai tháng và chung sống với bạn đạo địa phương.

(Trích Bản Tin Nội Bộ Vô Vi Đức)

ÔNG TỬ

Nguyễn Xuân Liêm

Người tu theo Pháp Lý Vô Vi, hầu hết ai cũng biết tiếng **ÔNG TỬ**. Một số ít người được biết Ngài lúc sanh tiền. Đa số người ở nước ngoài chỉ được thấy hình ảnh của Ngài, hoặc nghe thuật lại vấn tắt về tiểu sử của Ngài. Chắc chắn ai cũng có lòng ngưỡng mộ, tri ân và kính Ngài, khi đã thọ lãnh phương pháp tu học theo Ngài để thoát khỏi vòng luân hồi chuyển kiếp.

Ông Tám là người cao đệ của Ngài, đã thành công về vang trên đường tu luyện, đã thuật lại cho chúng ta nghe nhiều lần về sự chứng đắc Đạo Pháp, về công đức giúp đời, mà nhất là về trình độ minh triết siêu phàm của Ngài. Nghe ca tụng về Ngài, chúng ta không có ý vọng cầu ỷ lại, mà muốn noi gương sáng suốt của Ngài để tự tu tự tiến cho đến thành công.

Tôi là người được may mắn biết Ngài và được gần gũi Ngài lúc sanh tiền, xin cống hiến cho anh chị em, nhất là các bạn ở nước ngoài, một số câu chuyện lý thú về Ngài sau đây:

1. Câu chuyện thử thách:

Đầu năm 1965, tôi và bà nhạc mẫu của tôi tìm đến thọ Pháp với Ông Tám. Ông Tám bảo tôi và bà nhạc mẫu của tôi đến trình diện với **ÔNG TỬ**.

Lúc đó **ÔNG TỬ** là một cụ già trên 80 tuổi, tuy vậy nhưng mà thần sắc rất hồng hào, đặc biệt nhất là cặp mắt sáng như sao. Đến trước mặt Ngài, bà nhạc mẫu của tôi bạch hỏi:

— Thưa **ÔNG TỬ**, tôi già yếu, bệnh hoạn, dốt nát quá, xin **ÔNG TỬ** xem tôi tu được không ? tu kịp không ?

Ngài đáp rằng:

— Không sao đâu, bà lão còn tu kịp, có tâm thì Phật độ.

Tôi cũng xin phép hỏi Ngài:

— Thưa cụ, cụ xem con tu được không ?

Ngài trả lời gọn gàng và vấn tắt rằng:

— Ông mà tu cái gì ?

Thấy tôi sửng sốt và có vẻ nao nao sốt ruột, Ngài nói tiếp:

— Ông tu cái gì mà như con bọ xít lửa vậy ?

Ông có biết con bọ xít lửa không ? giống đó nó chứa lửa trong bụng, khi nó xít lửa ra, đặng phải bụi nhụi thì phát cháy, lửa sẽ thiêu nó cháy rụi. Ông tu kiểu gì mà chứa lửa trong mình như con bọ xít lửa vậy ?

Tôi đang còn hoang mang chưa hiểu kịp lời nói của Ngài thì Ngài lại tiếp:

— Ông nói tu hả ? Vậy chớ ông có đi chùa lạy Phật hay không ?

Tôi ngẫm nghĩ trong lòng, biết rằng Ngài hỏi đó mình, cho nên phải lựa câu trả lời cho hạp ý Ngài :

— Thưa cụ, con là người Phật Tử thì phải trọng Phật kính tăng, vào chùa thì phải lạy Phật một cách cung kính chí thành chớ, thưa cụ.

Tôi nghĩ thầm rằng, trả lời như vậy, nếu chẳng được Ngài khen thì thôi, chớ chắc là không bị chê. Nhưng không dè Ngài tỏ ý giận và mắng rằng :

— À, ông tu cái gì mà mê muội quá vậy ? Ông chẳng biết Ông Phật ở đâu, đặng đâu lạy đó mà tu cái gì ?

Nghe câu đó như sét đánh bên tai, lòng tôi nổi sân, mặt nóng bừng. Tôi rần kèm chế hết sức mới giữ được sự bình tĩnh và lễ độ để nghe Ngài nói tiếp :

— Ông nói ông là người tu phải không ? Tôi hỏi ông thêm một câu thứ ba nữa nhé. Ông tu cái gì mà lấy đạo tạo đời, mà tu sao cho được ?

Đến câu thứ ba này tôi không còn sự bình tĩnh ngồi nghe nữa, vội bào chữa rằng :

— Thưa cụ, con là người công chức, làm việc ăn lương của nhà nước, đâu có ở chùa chiền lợi dụng của thập phương bá tánh. Con tu thân, tu tại gia, tu âm thầm vậy thôi, đâu có gia nhập tôn giáo nào, đâu có lợi dụng cái đạo mà hưởng của tín đồ ?

ÔNG TỬ bèn nói rằng :

— Tôi nói cho ông ba điều, ông về mà suy nghĩ lại, bữa khác đến gặp tôi.

Tôi và bà nhạc mẫu của tôi ra về. Riêng tôi thì rất thất vọng và buồn hiu. Về nhà tôi suy nghĩ mấy đêm. Tôi ngẫm hiểu được hai điều :

1. Ngài nói mình như con bọ xít lửa. Cái đó đúng. Chính Ngài muốn ám chỉ cái tánh nóng, tánh sân của mình chứ gì ? Vì lúc đó tôi đang tu theo phép “Luyện Kim Đơn, Chưởng Anh Nhi” của một Pháp Sư ở Vinh Long truyền lại. Tu theo phép này phải lập thế trường trai tuyệt dục mới được luyện đơn nấu thuốc.

Tu theo phép này trong bốn năm, tôi thường bị chứng di tinh mà tánh tình lại trở nên nóng nảy bất thường. Sự nóng nảy tăng lên quá độ nhiều khi làm cho tôi mất tư cách, mất sự an vui thăng bằng trong người. Tôi chắc Ngài nhìn thấy cái điển sân của mình, cho nên Ngài chọc tức để giải nó ra ?

2. Ngài nói mình tu mê muội, chẳng biết Phật ở đâu, cứ nhắm mắt tin bừa, lạy càn. Cái đó cũng đúng luôn.

Còn câu thứ ba tôi chưa hiểu, song cũng đánh bạo đến nghe Ngài giải tiếp.

Lần này, **ÔNG TỬ** tỏ ra rất hiền hòa, nói chuyện rất dịu dàng. Ngài giải thích cho tôi nghe phải tu cách nào mới được giải thoát, khỏi tạo thêm nghiệp ở thế gian, tu làm sao để được xuất

hồn lên cõi trên để báiyết Phật. Ngài cho tôi một bài thi, bảo về nhà xem và suy nghĩ.

*Nhứt cá Lão Ông phi thị nhơn,
Tiên Ông sa đọa giáng phàm trần,
Tùy vân nhập cảnh thặng thiên địa,
Hảo tâm bất luận nhập nhơn thân.*

Tôi suy nghĩ mấy hôm và làm thi đáp lại như sau :

*Một ánh từ quang vệt ám mờ,
Vừa nghe lòng chợt tỉnh cơn mơ,
Vội vàng cất bút đề thi đáp,
Tạ tấm lòng nhơn gỡ mối tơ.*

.....
ÔNG TỬ xem thi gật gù, và ngỏ lời khuyên tôi rằng :

— Thôi ông về lo công phu theo sự chỉ dẫn của Lương, rán bền chí siêng năng, đừng bỏ qua uống lăm nghe.

2. Câu chuyện tế độ về phần đời:

Kể từ khi quen biết ÔNG TỬ tôi thường hay đến viếng Ngài. Khi trong nhà hữu sự, Ngài hay làm phép giúp đỡ mọi sự khó khăn đều qua khỏi rất linh nghiệm. Năm đó Phụ Thân tôi đau nặng. Tôi định đem người vào nằm bệnh viện Grall. Tôi bèn ghé lại hỏi ý kiến ÔNG TỬ. Ngài mách cho tôi biết rằng :

— Ông có lòng hiếu thảo lo cho cha mẹ, điều đó tốt lắm. Song, theo chỗ tôi được biết, bệnh của ông cụ không qua khỏi mười ngày đâu. Ông lo thôi đi là vừa.

Tôi buồn quá, nhưng cũng gắng gượng xin ÔNG TỬ cứu độ giùm vì tôi biết ÔNG TỬ có tài thần y, mà cũng có thể cứu độ về phần hồn nữa. Tôi nài nỉ ÔNG TỬ hốt thuốc cho ba tôi qua cơn mệt. ÔNG TỬ bèn đáp rằng :

— Ông có lòng tin tôi, tôi sẽ hốt thuốc cho ông cụ uống cho khoẻ.

Lúc đó ba tôi bị ngăn ngực, mệt thở không ra hơi.

ÔNG TỬ biên toa bảo tôi đi hốt liền một thang thuốc về sắc liền cho ba tôi uống.

Uống thang thuốc đầu tiên, đêm đó ba tôi khoẻ lại, ngủ được, bệnh thuyên giảm 50 %. Ba tôi nhận thấy thuốc hay quá cho là thần dược, bảo tôi đến cho ÔNG TỬ hay và xin hốt thêm uống tiếp. ÔNG TỬ gia giảm đôi chút rồi bảo tôi hốt thêm hai thang uống tiếp. Uống xong ba thang thuốc, ba tôi cảm thấy khỏe khoắn trong người, như bệnh khỏi hẳn. Ông bắt đầu ngồi dậy, tập đi đứng, ra vào nói chuyện với con cháu, ăn uống biết ngon miệng, và bắt đầu hút vài điếu thuốc. Ba tôi cứ luôn miệng khen rằng: ông thầy nào mà phục dược như thần. Tôi mới tỏ thật cho ba tôi biết về ÔNG TỬ, và khuyên ba tôi nên theo ÔNG TỬ mà tu hành. Tánh của ba tôi xưa nay không chịu theo tôn giáo nào cả. Tôi ăn chay lo việc tu hành thì bị ông rầy la, bảo tôi cứ lo đạo làm người là đủ rồi, đừng có bày đặt ăn chay cho mất sức. Nhưng lần này, ba

HỒ ƠI

Hồ ơi! bạn đạo bốn phương,
Về đây sum họp chung vui đạt hòa.
Tình thương khai mở thật thà,
Truy tâm cao đẹp, hồ ơi!
Truy tâm cao đẹp vui hòa nơi nơi.
Hồ ơi! Nguyên lý của Trời,
Khai thông đời đạo thánh thời vui hòa.
Tình ta tình họ một nhà,
Nhịn nhục thật thà, hồ ơi!
Nhịn nhục thật thà thiết tha độ đời.
Hồ ơi! Nguyên lý thánh thời,
Nằm trong thực chất nơi nơi đạt hòa.
Thực hành trong cõi gần xa,
Bình tâm học hỏi, hồ ơi!
Bình tâm học hỏi càng qua chuyện đời.
Hồ ơi! Phật minh khai triển như

thời,

Đường đi sẵn có hợp thời tiến thẳng.
Tự mình giải quyết khó khăn,
Cùng chung xây dựng, hồ ơi!
Cùng chung xây dựng tâm bừng sáng

choang.

Hồ ơi! Tiếp nhận điển quang,
Trời ban Phật giúp khai màn đạo tâm.
Lý Trời siêu diệu uyên thâm,
Tâm đường tiến hóa, hồ ơi!
Tâm đường tiến hóa khó khăn tiêu trừ.
Hồ ơi! Bạn đạo vui cười,
Người người hoan lạc sắc tươi như đờn.
Chẳng còn nuôi dưỡng giận hờn,
Trí tâm bừng sáng, Hồ ơi!
Trí tâm bừng sáng pháp quang nhiệm màu.

Lương Sĩ Hằng

tôi lại ngẫu nhiên tuyên bố rằng: kỳ này ba sẽ theo ÔNG TỬ mà tu hành. Tôi thấy vậy mới chỉ cho ba tôi hằng ngày lo niệm Phật.

Mỗi ngày, ba tôi chuyên chú niệm Phật không quên. Qua ngày thứ tư, ÔNG TỬ đến thăm ba tôi, và dặn tôi nói với ÔNG TÂM đến truyền điển cho ba tôi khỏe. Lúc đó tôi chưa hiểu sự công hiệu của việc truyền điển như thế nào? ÔNG TÂM nói rằng điển của ba tôi trước lắm, ông phải về nhà giải trước dữ lắm mới hết. Lúc đó tôi cho là ÔNG TÂM nói chuyện dị đoan (?)

Sau khi được truyền điển, ba tôi cảm thấy như mạnh hẳn, ba tôi rất tin tưởng, cả nhà tôi đều vui mừng. Riêng tôi vì mừng quá mà quên mất lời tiên đoán của ÔNG TỬ (bệnh không qua khỏi mười ngày). Tôi yên trí, đi vào sở làm việc như thường. Vợ tôi thì trở tài nấu nướng món ngon vật lạ cho ba tôi bồi bổ ai cũng đinh ninh rằng tai nạn đã qua. Đến ngày thứ tám, vào buổi chiều, ba tôi bắt đầu mệt trở lại, bảo đỡ lên nằm trên giường nghỉ.

Ba tôi nằm niệm Phật cho đến 11 giờ khuya thì trút linh hồn một cách êm ái.

Tôi hồi nhớ lại lời **ÔNG TỬ** nói rất đúng, và tôi ngầm hiểu rằng ba tôi rất có phước nên được **ÔNG TỬ** cứu độ trong giờ phút sau cùng.

Một thời gian sau, **ÔNG TÂM** cho tôi biết rằng linh hồn của ba tôi đã được **ÔNG TỬ** đem về Côn Lôn Sơn tu luyện.

Sau khi phụ thân tôi qua đời, tôi được lệnh Chánh Phủ đổi đi Ba Mê Thuật. Trong lúc giữ một chức vụ quan trọng tôi gặp rất nhiều khó khăn rắc rối, nhất là lúc phong trào Phật Giáo tranh đấu sôi nổi chống Chánh Phủ. **ÔNG TỬ** ban lệnh phù giúp cho tôi được tai qua nạn khỏi. Lúc tôi dời trụ sở qua Đalat, **ÔNG TỬ** giao phó cho tôi in cuốn kinh *A Di Đà chú giải*, với sự cộng tác của ông L.Q.S.

In kinh vừa xong thì **ÔNG TỬ** kêu tôi bảo phải xin từ chức trở về Sài Gòn. Lúc đó địa vị và công danh thăng hoa, nhà cao cửa rộng, phương tiện dồi dào, tiện nghi đầy đủ. Tôi và vợ tôi dụ dụ mãi, không biết có nên nghe theo lời **ÔNG TỬ** hay không? Mỗi lần vợ tôi về Sài Gòn ghé lại thăm **ÔNG TỬ**, thì Ngài thúc hối bảo nói lại với tôi mau mau về Sài Gòn. Ngài có tiên tri mấy điều cho vợ tôi nghe như sau:

Sau này đạo binh cụ... sẽ vào tiếp thu Sài Gòn.

Đổi về Sài Gòn tuy là sứt chức nhưng mà lên chức...

Tôi làm đơn xin từ chức đến hai lần mới được chấp thuận. Tôi về Sài Gòn vào khoảng tháng 6 năm 1967, đến trình quyển kinh vừa in xong cho **ÔNG TỬ** xem, Ngài tỏ ra rất cảm động và khen rằng:

— Khen cho ông có chí lo tu hành.

Lúc đó **ÔNG TỬ** thường kêu tôi lại nhà dạy bảo. Mỗi khi tôi thấy nao nao trong lòng là trong ý muốn đi lại thăm Ngài. Vừa đến cửa sổ dòm vào, thì nghe tiếng bà **TỬ** ở trong nói rằng:

— Ông à, Ông L... ổng lại kia kìa. Nãy giờ Ông mong bấy giờ ổng lại đó.

Tôi ngầm hiểu là **ÔNG TỬ** gọi tôi bằng điện thoại Vô Vi.

Ngài bảo tôi ngồi bên giường, chỗ Ngài nằm nghỉ, và bảo tôi rằng:

— Nè ông phủ a: nếu trong lòng còn gì thắc mắc, cứ hỏi hết đi. Tôi nói hết cho mà nghe, kéo sau này khó gặp tôi. Hay là ông đi mua một cái máy ghi âm, tôi nói cho mà thâu. Nay mai đây tôi khỏe lắm rồi...

(Lúc đó **ÔNG TỬ** muốn nói ẩn cho tôi biết rằng Ngài sắp bỏ xác nhưng vì lúc đó tôi còn tối tăm quá nên không hiểu kịp ý Ngài).

Tôi đáp lời Ngài rằng :

— Thưa cụ, cụ vừa làm việc thế gian, vừa làm việc thiên đàng làm sao mà khỏe được ?

Ngài đáp rằng :

— Ấy ! Vậy mà tôi khỏe lắm. Cái xác này, nếu muốn để lại chơi cho đời coi ngàn năm không hoại, thì chỉ cần hai luồng điện cho nó teo lại như con khỉ rử vậy, chớ có khó gì đâu. Nhưng mà để lại có ích gì...

Ngài còn ân cần dặn tôi rằng :

— **Ráng mà tu luyện, đừng bỏ dở dang uổng lắm. Pháp Lý đang còn ương hột. Sau này phát triển ra, ngoại quốc người ta đi tìm học cái này nhiều lắm...** Năm ngàn người may được một mà thôi.

Ngài bảo tôi lấy rượu trắng phun khắp mình mấy tấm cho Ngài.

Tôi về nhà đi mua cái máy ghi âm, nhưng nghĩ bụng rằng, đợi lúc nào Ngài khỏe sẽ đem lại. Trong hai hôm, vì quá bận công vụ, tôi không đến vấn an **ÔNG TỬ**, thì sáng sớm ngày 10-11-1967 tôi hay tin Ngài đã qui liễu. Tôi đến quỳ trước linh cửu Ngài mà sứt sùi rơi lệ. Thầy Hai Khuê, người đệ tử (học về Vô Phật) phục dịch kề cận Ngài đến trao cho tôi một bức thư và nói rằng :

— Đêm hôm, vào khoảng 12 giờ, trước khi thầy tôi đi, Ngài kêu tôi lấy giấy viết biên thư này trao lại cho

ông?

Thư viết rằng :

.....

Trước ngày qui liễu, **ÔNG TỬ** có dặn tôi đem tặng cho người con trai duy nhất của Ngài một quyển kinh *A Di Đà chú giải*. Ngài nói rằng :

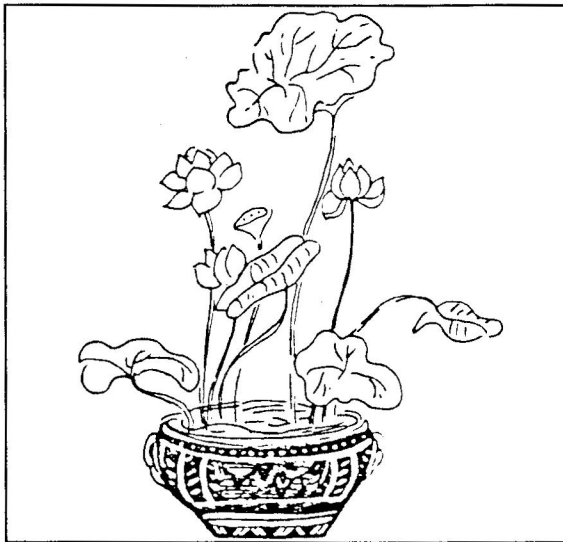
— Ông tặng cho nó một quyển kinh. Nó xem hay không cũng tự nó.

Đến sau này, tôi hồi nhớ lại mọi cử chỉ và lời nói của **ÔNG TỬ** tôi mới biết rằng Ngài đã chứng đắc Đạo Pháp một cách rất phi thường, và lúc Ngài ra đi thật là sáng suốt.

Cuối năm 1967, xảy ra trận tấn công Tết Mậu Thân, các vùng trên Cao Nguyên bị nạn lửa đạn rất khủng khiếp. Đến chừng đó tôi mới hiểu vì sao **ÔNG TỬ** kêu tôi phải từ chức trở về Sài Gòn gấp.

Sau khi **ÔNG TỬ** đi rồi, tôi thường đến **ÔNG TÂM** học đạo. Thỉnh thoảng **ÔNG TỬ** nhờ **ÔNG TÂM** nhắc nhở tôi lo tu hành, Ngài sợ tôi nhiễm trần...

Nguyễn Xuân Liêm



PHÓNG SỰ NGÀY GIỖ TỔ

Một tuần trôi qua với bao nhiêu chuẩn bị. Tại nhà in Vô-Vi, anh Đức cùng các bác, các anh chị đã cố gắng hầu mong hoàn tất cuốn *Địa Ngục Du Ký* bằng tiếng Anh cho kịp ngày Giỗ Tổ. Trên thiên viện, các chị tu sinh lo chuẩn bị từ bàn thờ đến thức ăn để phục vụ bạn đạo về dự lễ. Anh em trong ban Chấp Hành có trách nhiệm lo về băng giảng, bài vở cho ngày trọng đại này. Các bạn đạo mỗi người nấu một món ăn. Kể đem bông, người đem trái cây, mỗi người một việc. Tôi chưa thấy không khí nào nhộn nhịp như năm nay. Qua một năm dài với những bài học thử thách nặng nề... nhưng rồi mọi người vẫn trở về với cộng đồng Vô-Vi, vẫn cùng nhau hoan hỉ lo ngày Giỗ Tổ.

Hôm nay 11 tháng 9 năm Canh Ngọ ngày húy nhật Tổ Sư. Không khí của miền Nam Calif., không nóng mà cũng không lạnh lắm. Từ 7 giờ sáng, một vài

bạn đạo vì quên mất ngày đổi giờ, đã đến nhà in thật sớm và phải ngồi ngoài đợi. Khoảng 8 giờ, bạn đạo đã đến đông đủ. Anh Lạc vì trách nhiệm, đã phải lái xe riêng đi trước để theo nhang đèn, lư hương, sách cùng tài liệu cho ngày Giỗ Tổ. Kế đến là xe *Van* của nhà in lẫn bánh, không quên đem theo 2 thùng sách *Địa Ngục Du Ký* vừa in xong. Bạn đạo ngồi chật hết xe. Tiếp theo là chiếc xe *Van* của vợ chồng Anh K... người bạn đạo mới. Anh nhấn nạt đợi gần 1 tiếng đồng hồ để hy vọng rước thêm 2 người bạn đạo đến trễ. Cuối cùng vì thời gian có hạn, xe phải lên đường cho kịp giờ tổ chức.

Tôi đến thiên viện trên chuyến xe cuối cùng. Xe đã đậu đầy từ sân trước cho đến rừng quốc gia. Hai bên suối đầu đầu cũng có xe. Nhìn lên lan can thiên viện, các bạn đạo tay bắt mặt mừng đang cười đùa với nhau, bù đắp cho một năm dài

xa cách. Các bạn đạo từ Inglewood, các anh chị từ San Diego lên, từ Norwalk xuống cho đến Long Beach cùng các bạn địa phương. Số người ngoài dự trù của ban tổ chức lên đến 100 người.

Đúng 11 giờ, anh Lạc mời bạn đạo tề tựu ngay sân sau thiên viện. Trước bàn thờ với bộ lư hương bóng loáng, 3 cuốn *Địa Ngục Du Ký* đã được đệ trình. Mọi người nhắm mắt để hướng lòng biết ơn về vị tổ sư đã khai sáng ra Pháp lý Vô-Vi khoa học huyền bí Phật Pháp. Buổi lễ bắt đầu. Hai ngọn nến được đốt lên làm tăng thêm vẻ nghiêm trang. Anh Lạc nói về ý nghĩa của ngày giỗ tổ. Chị Mai Bá Dương đọc tiêu sử của Ngài. Lời chị rõ từng tiếng một, vang lên giữa rừng thông đầy nắng ấm... Anh Phạm Hữu Bằng tiếp nối với bài thơ của Đức Tổ Sư tức "Phật Bảo Tạng Đồ Thuần Hậu" giảng diễn. Chị L.L.Nhàn đọc bài "Ngày Vía Tổ" của chị Xuân Hồng từ Úc vừa mới gửi qua, đã làm cho mọi người bù-ngùi xúc động. Tiếp theo anh Vinh được mời đọc câu chuyện kỳ thú của Đức Ông Tư trong lúc Ngài còn sinh tiền. Để các bạn đạo hiểu biết thêm về Thiên Sư Cao Minh — thầy của Đức Tổ Sư — anh Quát được mời đọc tài liệu tu học cùng một số bài thơ. Qua tài liệu này, bạn đạo hiểu thêm về Pháp lý và rõ thêm về phương pháp công phu. Cuối cùng anh Hoàng Văn Hoa đọc bài tiếp diễn của Đức Ông Tư qua một bạn đạo ở Houston. Lời tiếp diễn khuyên mọi người tự tu tự tiến, quay vào bên trong. Đừng tìm Ngài bên ngoài mình.

Sau phần đọc các tài liệu liên quan đến Tổ Sư, anh Lạc mời bạn đạo Thiên để nghe chính Đức Ông Tư nói qua Thầy Tám. Lời nói chậm rãi,



Các bạn đạo đang niệm hương trong ngày giỗ ông Tư

nhấn nhủ các bạn đạo tham dự trong Đại hội lần I năm 1982 tại Long Beach. Người viết bài này đã được diễm phúc chứng nghiệm sự rung động, bồi hồi và đầy cảm động trong bầu thanh điển mà thế gian này không có ngôn từ nào diễn tả trung thực cái trạng thái rung động đó...

Phần nghi thức được chấm dứt, anh Trấn, người đặc trách tại nhà in Vô-Vi, đã trình đốt 3 cuốn *Địa Ngục Du Ký* bản dịch bằng tiếng Anh.

Sau khi mọi người lễ tạ trước bàn thờ, buổi ăn trưa được dọn ra. Với khối lượng bạn đạo quá đông như ngày hôm nay, thức ăn đã được chiếu cố hầu như không còn. Từ cơm tấm chá bì, bánh mì "Ra-gu", chè đậu, xôi nước dứa cho đến bì cuốn, v.v... Mọi người vừa ăn vừa tùm năm tùm bảy tâm sự với nhau sau một năm dài không có cơ hội tiếp xúc. Máy chụp hình chụp liên tục, video vẫn quay. Tiếng cười đùa của các bạn đạo không ngừng vang lên giữa khu rừng của thiên viện. Thức ăn được chiếu cố gần hết, tới màn trái cây. Cuối cùng được hoàn tất tốt đẹp là nhờ các em phát tâm rửa sạch

chén bát, dọn dẹp tươm tất mọi thứ xung quanh thiên viện.

Buổi lễ hôm nay, trước số đông bạn đạo ngoài dự trù, Ban tổ chức thành thật xin lỗi không thể xếp đặt xe cộ theo ý muốn được. Thời gian đến, dù trong tâm tư mọi người vẫn còn quuyến luyến, chưa muốn chia tay nhau, nhưng đều phải ra về. Anh em trong ban tổ chức cùng các bạn đạo lái xe đều phải hiện diện bên dưới đường để giúp nhau giải tỏa đoàn xe của bạn đạo trong trật tự và an toàn!

Tôi cũng như mọi người phải rời thiên viện, trên con đường về, bên tai vẫn còn văng vẳng tiếng nói mạnh mẽ đầy chơn tình của Đức Ông Tư: "... *Vô-Vi là một môn pháp vô cùng sống-động không còn môn pháp nào hơn. Tôi cả quyết...*"

Câu nói đó đã giúp tôi giữ vững niềm tin pháp lý cho đến ngày hôm nay, sau biết bao thử thách đầy trái ngang trên con đường tu học.

Bài phóng sự đến đây tạm ngừng. Hẹn tái ngộ với các bạn đạo vào ngày "Lễ Tạ Ôn" của nước Mỹ tại Thiên Viện Hai Không trong 3 ngày sống chung với Đức Thầy.

P.N.Q.



Lễ phát hành, trình sách lên Tam Tào

LỜI KHUYÊN CỦA ĐỨC ÔNG TƯ CÙNG BẠN ĐẠO KHẮP NĂM CHÂU

(Tâm tâm tương ứng qua một bạn đạo)

"Phần này chúng tôi xin trích ra từ *Lá Thư Vô Vi Houston số 18* để bạn đọc có thêm tài liệu."

Đáp lại lòng mong mỏi của các bạn, tôi giáng một chút xiú Điển đàm đạo với các bạn, nhân dịp ngày giỗ của tôi. Cũng như tôi đã từng nói, **tôi chưa chết thì các bạn cũng không bao giờ chết.** Các bạn cứ an-tâm tu sửa rồi các bạn sẽ hội ngộ với tôi một ngày gần đây.

Nhiều bạn muốn gặp tôi trong giấc mơ, được nghe tôi ban lời dạy nhưng mà cũng chưa đạt được như ý muốn, Vì sao? Vì các bạn chưa chịu quay vô trong mình và tìm tôi bên trong các bạn. Tôi luôn luôn sống-động, bàng bạc mọi nơi mọi chỗ, ban những lời huấn từ siêu diệu dạy dỗ trực tiếp với phần hồn các bạn...

Sau ngày Đại-hội, mọi người đã trở về với đời sống bình thường. Các bạn đã thấy rõ Bê-Trên không bao giờ bỏ các bạn, nhưng bạn nào đã biết ăn năn hối cải, chịu hy sinh tánh hư tật xấu thì đều được ân-diễn Bê Trên hóa độ. Được độ rồi người mới thức tâm lo tu, tu cho kỳ được, tu để từ bỏ sự ác trước, và tu để đáp lại cái ơn vô cùng xa xa của Bê Trên.

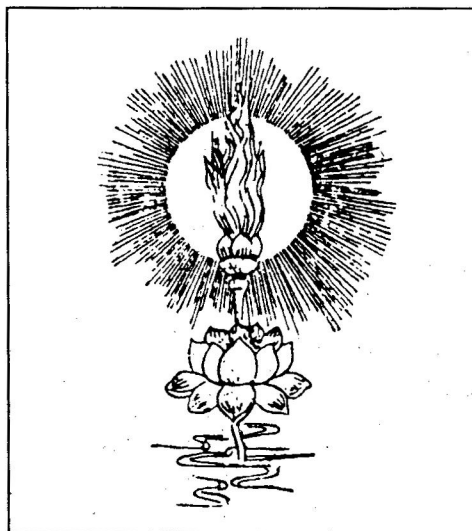
Tôi chỉ có một lời khuyên với các bạn khắp năm châu **phải HANH, phải SỬA**, không còn chần chờ gì nữa, không còn sự nghi ngờ tằm tối làm chậm bước tiến vô cùng của các bạn.

Thôi tôi ban ơn cho các bạn và chúc các bạn thân tâm an lạc.

Đức Ông TƯ giáng ngày 1 tháng 11 năm 1983 vào lúc 11 giờ sáng.

NGÀY VÍA TỔ

Xuân Hồng



Mỗi độ tàn thu: NGÀY VÍA TỔ,
Tâm dâng cung kính chúng con dâng.
Ghi nhớ công ơn Ngài phổ độ,
Khắc sâu tâm thức khách trần gian.

*
**

KHÁCH TRẦN GIAN khổ công tu luyện,
Môn pháp thiên truyền đạt ngàn xưa.
Đức Tổ Sư nay đã nhập diệt,
Vấn u-hoài - Con đã tỉnh chưa !?

*
**

ĐÃ TỈNH CHƯA - con ơi - trẻ nãi,
Hụt chuyen về vạn thứ hồn lu.
Thông ba cõi siêng hành chánh pháp,
Dù đề thi diên-đảo tâm tu.

*
**

TÂM TU ĐIÊN ĐẢO vì thân nghiệp,
Ngoại cảnh vây quanh đặng thử lòng.
Lục dục thất-tình luôn uy-hiếp,
Hối bạn thiên-tu ráng đỡ đòn.

*
**

RÁNG ĐỠ ĐÒN qua cơn khảo-đảo,
Tạo duyên tình giả tạm để chi.
Khi xuôi tay thân hao khí tán,
Tinh, Khí, Thần, báu vật quy Thiên.

*
**

BÁU VẬT QUY THIÊN: thanh điển trụ,
Cửa nhà trời rộng mở con về.
Không lửa ngọn chận đàng hội tụ,
Con ơi con! tâm nguyện: đứng, huê.

*
**

LUYỆN DỨNG HUÊ: thêm Bi, Trí Khổ,
Phật ngàn xưa hạnh nguyện khổ hành.
Khí đặc đạo lòng mong hướng độ,
Cho đàn con khờ khạo chưa thanh.

*
**

CHƯA THANH nên chưa mình chơn giả,
Ngày Vô-Vi phán xét gần kề.
Tu ráo riết thực thi ba pháp,
Đừng ngã nghiêng hồn loạn khó về.

*
**

LOAN KHÓ VỀ tan hồn mất xác,
Uống công THẦY phụ bạc tình THIÊN.
Vạn ức niên điều linh tan tác,
Nhiễm bụi trần gột dũa triền miên.

*
**

DỬA TRIỀN MIÊN hồn con thanh nhẹ,
Quà dâng THẦY cùng đấng TỔ-SƯ.
Vô-Vi phải đàng sàng xẩy lệ,
Chọn con hiền tiếp dẫn hoàn hư.

*
**

MỖI ĐỘ TÀN THU : NGÀY VÍA TỔ,
Hương dâng tự thấp đước tâm linh.
Đại nguyện quy nguồn tâm chí cố,
Vô-Vi BẢO-TẶNG Phật quang minh.

Cung kính dâng ĐỨC BẢO TẶNG PHẬT
Sydney ngày 23 tháng 10 năm 1990
(ngày 11 tháng 9 năm Canh Ngọ
tức là ngày vía thứ " 23" 1967-1990)

Kính bái

Con,

X. H.

MỘT QUAN NIỆM TU VÔ VI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Phạm Văn Khanh

Khoảng ba năm gần đây, nhất là sau đại hội Hải Vận Hành Hương, sinh hoạt trong Vô Vi có ít nhiều thay đổi, từ hội, nhóm cho đến cá nhân.

Nhìn chung về hình thức, đó là những thay đổi mang nhiều tính chất bị quan. Những buổi thiền chung ngày càng rời rạc hẳn đi và công quả ở nhà in Vô Vi thì ngày thêm buồn tẻ. Một số người rời khỏi sinh hoạt chung lo tu tại gia và một số ít người khác thì ra hẳn Vô Vi để gia nhập vào một pháp môn khác, một phép tu mới mẻ hơn. Riêng tôi và những anh em trong nhóm vẫn trước sau tu theo Vô Vi, nhưng quan niệm tu học có ít nhiều thay đổi, và điều này đã tạo ra một vài ngộ nhận từ hơn ba năm nay.

Dẫu nói ra hay không, trong anh chị em chúng ta chắc cũng có một vài câu hỏi liên quan đến sinh hoạt Vô Vi gần đây. Mục đích và cứu cánh của tu

thiền là gì? Những trình độ về diễn giới có còn đáng tin cậy không, còn đáng để đeo đuổi không, nhất là sau vụ *cha Trường?* Và một câu hỏi quan trọng nhất là thiền Vô Vi ba pháp cộng thêm Chiêu Minh và niệm Phật có còn là một pháp Khử Trược Lưu Thanh vi diệu nhất như ông Tư và Thầy thường nói hay không? Nếu đủ tại sao lại cần thêm khoa học Xúc Ruột mà Thầy đã thực hành và kêu gọi gần đây? Có bất công không khi những bạn đạo ở Việt Nam và những bạn đạo không phương tiện xúc ruột đã không hưởng được sự bình đẳng và công bằng tu học mà Thượng Đế đã ân ban? Rồi thêm những thắc mắc về Thầy, tại sao Thầy lại bày ra chuyện này chuyện nọ để làm bạn đạo hoang mang? Rồi những cố gắng duy trì, gom tụ bạn đạo vào những dịp lễ, giỗ đã đủ không? Con số đông người

trong những dịp hiếm hoi đó có nói lên được thực chất của pháp môn Vô Vi không? Hay là để bảo vệ một cảm giác an tâm là vẫn còn nhiều người... giống như mình!?

Có một điều giống nhau là tất cả anh chị em chúng ta đều mong muốn trở nên thiện lành hơn, thân tâm an bình thoải mái hơn qua một pháp thực hành tu học. Điều này chúng ta ít nhiều đã đạt được dưới bóng hào quang của Thầy. Hào quang đó là những bài giảng siêu diệu khơi động thiện tâm, thiện tánh chúng ta, những buổi sinh hoạt đầm ấm thương yêu cha con, anh em, bè bạn. Nay hào quang ấy bỗng thay đổi đi một vài màu sắc mới lạ. Thức ăn tinh thần là những bài giảng hàng tuần, hàng tháng được thay thế dần bằng một ông cha trẻ tên Trường, rồi hiện tượng đả Vô Minh dai dẳng phá phách, rồi một ông bác sĩ Zimmerman quảng cáo về y khoa Xúc Ruột hai buổi liền trong một đại hội tâm linh... Chúng ta đâm ra hoang mang vì... hưởng ngoại!

Thật ra, những gì Thầy giảng và làm không phải là chân lý! Mà những lời nói và hành động của Thầy đã thức tâm được điều gì nơi chúng ta, đó mới là chân lý. Nuôi dưỡng sự thức tâm đó là thành tựu được chân lý trong mình. Nếu chúng ta cứ mãi ôm giữ chạy theo lời giảng và hành động của Thầy thì chắc cũng đến một ngày Thầy sẽ phủ nhận tất cả những gì Ngài nói và làm, như đức Thích Ca từng phủ nhận: *49 năm qua ta chẳng hề nói một lời!* Phải nghe và học đạo bằng tâm để quên hết lời nói cho tâm thức bừng sáng mà nở một nụ cười hồn nhiên tươi trẻ như Ca Diếp khi thấy Phật đưa cành



Bạn đạo đang hướng tâm trong ngày giỗ tổ

hoa sen lên. Ngài Ca Diếp đã không phụ 49 năm hoàng pháp của đức Thích Ca, sáng lập Thiên tông, ra ngoài văn tự. Ca Diếp nói riêng và Thiên tông nói chung có phần lại Phật không khi chẳng đá động gì đến những lời giảng của đức Thích Ca từ Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo, Thập Nhị Nhân Duyên... cũng không theo rập khuôn những hành động Phật làm như ôm bình bát khát thực từng nhà? Chắc là không vì Thiên tông vẫn tồn tại và không rời cứu cánh giải thoát mà Phật đề ra.

Trở lại Vô Vi, Thầy đã từng bước dẫn dắt chúng ta từ mê đời qua mê đạo. Nhưng mê đạo lâu quá chúng ta sẽ trở thành cố chấp khăng khăng bảo vệ nó hoặc là đem đạo tạo đời. Giai đoạn này có lẽ là lúc Thầy đang hướng dẫn chúng ta phá đi cái mê đạo, nói rõ hơn là cái hình thức tu đạo qua phương pháp ngồi thiền, để bước vào đạo tâm. Tôi xin mở một dấu ngoặc ở đây là tôi không có ý đả phá phương pháp ngồi thiền, mà chỉ muốn trình bày một quan niệm rằng ngồi thiền chỉ là một phương tiện như bao phương tiện khác để dẫn vào tâm đạo. Cái quan trọng của phương tiện, phương pháp là làm sao giúp chúng ta được quân bình, an lạc chứ không phải để cảm thấy an toàn là thuộc vào ông thầy này, vị tổ họ hay cảm thấy an tâm là tôi có tu và nhiều người khác làm giống như tôi vậy.

Qua việc hành thiền mỗi đêm vào giờ thanh vắng, chúng ta soi hồn, không nghe bên ngoài nữa mà xoay cái nghe để nghe tự tánh, trực diện lại những vấn đề trong ngày còn vướng mắc nơi tâm, để thấy rõ chính ta đã tạo ra vấn đề chứ chẳng phải tại ai. Rồi sau đó thở pháp luân để tống khứ những mặc cảm, những vấn đề, những phiền não chất chứa trong bụng, trong ngực ra khỏi bộ đầu. Rồi thì là quân bình, chẳng nhớ quá khứ, chẳng



Một bạn đang phát biểu cảm tưởng trong ngày giỗ tổ

tương tương lai, an lạc du dương, tham thiền nhập định. Nhưng rồi sau những buổi thiền tập mỗi đêm, sáng dậy chúng ta lại phải giáp mặt cuộc đời với bao phiền toái của nó. Vấn đề đến, nhớ lại soi hồn chúng ta không thể ngồi xuống nhắm mắt bắm nút mà phải trực diện thẳng vấn đề, thấy được sự bất toàn của mình đã tạo ra nó, chấp nhận để mà giải thoát khỏi vấn đề. Đó phải chăng là điều anh em chúng ta ít nhiều thực hành tu học, chỉ có ta sai chứ chẳng có ai sai.

Qua những buổi sinh hoạt chung, chúng ta đã thấy rằng khi phò trương cái hay, cái tốt, những ấn chứng le lói thường mang lại một cảm giác tự tin giả tạo vì đặt trên căn bản tự tôn cho pháp ta là hay, là nhất. Chưa kể những ấn chứng cá nhân còn tạo ra ganh tị, nghi ngờ rồi dèm pha thị phi đủ thứ. Còn ngược lại khi chúng ta phát biểu những cái sai, cái xấu, cái lỗi của mình thì không sinh tranh chấp và anh em giao cảm nhiều hơn. Tuy nhiên có một điều quan trọng ở đây là nếu chúng ta nói thẳng và thực quá về mình, những lỗi lầm ghê gớm

mà mình đã tạo thì sẽ sinh ra e dè, né tránh thậm chí đến ghê tởm xa lánh của người chung quanh vì thói đời ai cũng muốn bảo vệ sự thanh cao và chân thiện mỹ của pháp môn mình. Đó cũng là cái giá phải trả cho những ai muốn tự dòn mình vào chốn tuyệt cùng, hầu tìm cái sinh trong tử lộ.

Theo dòng tiến hóa, ngày hôm nay phải sai thì ngày mai mới có cơ hội thực hiện tốt đẹp hơn. Nếu tôi luôn luôn đúng cả thì tôi đã chối bỏ sự tiến hóa rồi. Tánh cao ngạo, ích kỷ, độc tài, kỳ thị, dâm dục ... ít nhiều cũng còn phảng phất trong tôi. Tôi đã từng hay chối bỏ nó để hướng đến những đức hạnh thanh cao trong sạch. Nhưng nếu thật thà với chính mình thì tôi phải thấy rằng những vấn đề vẫn còn sờ sờ ra đó. Càng chối bỏ nó càng hiện diện rõ ràng hơn. Tôi đã phát đại nguyện cạo đầu trường chay diệt dục vì rằng tánh thích hưởng thụ ăn ngon và lòng dục vọng nó to lớn làm sao ở trong tôi, nó dày vò tôi khổ sở dường nào nên nó mới trở thành một vấn đề trọng đại như vậy. Tôi đã tự tạo chiến tranh bên trong



minh và những kỳ thị đè nén đó làm tôi đã tạo thêm chiến tranh bên ngoài với mọi người đầu chỉ bằng tư tưởng hay những lời tranh chấp được bao che bằng những lý luận khôn ngoan tinh tế. Tôi đã tham lam muốn đạt đến một quả vị mơ hồ nào đó và lại hèn yếu muốn bảo vệ che đậy cái xấu xa của mình trước mọi người. Ngày hôm nay thức tâm được lời Thầy dạy: *Chỉ có ta sai chứ chẳng có ai sai!* để hồi quang phản chiếu, tự vấn lỗi lầm và để bộc bạch công khai, đối xử thực tâm và lễ độ với mọi người.

Trong giai đoạn hiện tại, tôi có cảm nghĩ rằng Thầy muốn anh em chúng ta phải **tự đi, tự gánh vác lấy** chính mình. Đã đến lúc chúng ta nên để cho người Cha già ngơi nghỉ. Những vấn đề thắc mắc, phiền não trong đạo, ngoài đời chúng ta cùng ngồi lại với nhau giải quyết qua Lá Thư Vô Vi, qua những buổi sinh hoạt chung trong tinh thần anh em bình đẳng, tôn trọng mọi quan niệm, ý kiến của nhau. Những dị biệt, tương khắc, bất đồng chắc chắn rằng phải có và sẽ có, nhưng điều đó rất là cần thiết vì đó là động lực kích động quan trọng để chúng ta có cơ hội hướng nội, tự vấn kiểm điểm lấy những bất toàn sai sót của mỗi người hầu dọn mình cho đại hội Hội Quang Phản Chiếu năm sau.

Phạm Văn Khanh

ĐẠI HỘI

Lương Sĩ Hằng

Mừng vui nay mở hội dàng,
Cùng nhau hớn hở chàng nàng gặp nhau.
Thức tâm nhịn nhục đổi trao,
Ý lành tận độ ước ao thỏa tình.
Chung vui đại hội càng minh,
Tình ta tình họ chuyển khuynh thực hành.
Tự mình dẹp bỏ cạnh tranh,
Hòa đồng tự thức đạt thanh đạt hòa.
Biết mình con để một Cha,
Cùng chung vũ trụ cùng nhà thương yêu.
Cha Trời nguyên lý thật siêu,
Điêu tâm độ thức lại yêu lại hòa.
Cần khôn vũ trụ tình Cha,
Thương yêu tha thứ chan hòa tình thương,
Khí thanh tận độ mở đường.
Độ tha tại thế yêu thương muôn loài,
Cảm thông tự thức trong ngoài.
Chan hòa tâm đạo tiến hoài không ngưng,
Trí tâm khai triển sáng bừng.
Tâm hóm thơ thới chúc mừng lẫn nhau,
Chiều sâu hạnh đức đổi trao.
Chung vui sum họp trước sau dung hòa.
Yêu thương nguyên lý tình Cha,
Thanh thanh diệu diệu chan hòa tình thương.
Từ đây phát triển gieo gương,
Trong ngoài tươi đẹp gió sương chẳng còn.
Tình thương khai triển nở non,
Nhớ thương không bỏ đường mòn ta đi.
Đạo đời cố gắng dự thi,
Truy ra chơn lý tâm thì đạt thông.

Lương Sĩ Hằng,
Montreal, ngày 11/10/1990

LỜI VÀNG Ý NGỌC

Đây là quyển sách nhỏ sưu tầm những câu dạy đạo của ông Tư và ông Tám, mà người khởi xướng là một bạn đạo tại VN. Nay LTVV Hải Ngoại tiếp nối sưu tập hầu phổ biến cho hành giả Vô Vi nghiên cứu và học hỏi. Chúng tôi xin mời bạn đạo cùng tham gia bằng cách nghe băng giảng của Đức ông Tư cũng như Đức ông Tám, ghi lại Lời Vàng Ý Ngọc của người, và gửi về LTVV. Xin ghi rõ xuất xứ cuốn băng (tên cuốn băng, ngày thu băng) mà quý vị đã ghi được lời dạy đạo trên.

Ý nơi tha điển cửa tù ai khai?

L.S.H

Chính chúng ta phải tự mở cửa tù (Thiên Môn) chứ không ai mở dùm ta vì vậy chúng ta phải trở về với MÌNH, TU, HÀNH, và SỬA. Và các bạn nhớ đừng ham

chuyện thần thông, huyền linh vì coi chừng “Bàng môn tả đạo phỉnh mình như không!”.

L.S.H

Học Đạo đừng thối tà tây Nghe đâu đi đó không thầy không ta Ông Tư

DŨNG

Xuân Truyền

Kính thưa quý đạo hữu, hôm nay tôi xin đóng góp ít lời theo sự hiểu biết thô thiển của riêng tôi.

Thưa quý bạn, đáng lý thì tôi không nên viết, nói đúng hơn viết rồi mà không dám gửi, viết lâu lắm rồi đôi lúc tôi tức cười tựa bài là *Dững* mà không dám cho ai đọc hết thì thấy quái dị vô cùng.

Lúc gần đây lỡ đại lấy cuốn "Tôi Tâm Đạo" của huynh Hồ Văn Em lật ra đặng ngay trang 192 cụ Tổ có nói: *Minh sợ đối phương người ta chấp mình thì tức là mình chấp*. Bao nhiêu đó đã làm cho tôi dững mãnh lên

và gửi bài, có gì không phải mong quý bạn tha thứ cho.

Bây giờ tôi xin trình bày cùng quý bạn về Dững theo sự hiểu biết của riêng cá nhân tôi. Theo tôi nghĩ Bi là thương yêu vì chúng ta có Bi chúng ta mới thương yêu người được cho dù cái Bi đó thật nhỏ nhoi. Trí là tha thứ vì chúng ta có Trí biết suy nghĩ, thông cảm nỗi khổ đau sâu xa hơn thua của người chúng ta mới tha thứ được cho dù cái trí đó thật thấp hèn. Dững là nhịn nhục, chúng ta nhịn người, chúng ta chịu nhục được, khổ được chúng ta mới hiểu Dững, hiểu theo trình độ của chúng ta mà thôi. Mọi người ở thế gian đều có Bi - Trí - Dững.

Đức Thích Ca có Bi - Trí nhưng nếu Ngài không có Dững từ bỏ ngai vàng thì không đi đến đâu hết cho dù Ngài đã có từ lâu mà thế gian chỉ mới biết Ngài hai ngàn năm nay thôi. Ngài trở lại vẫn phải khổ để làm gương và Ngài muốn cứu chúng sanh về phần hồn chứ không muốn cứu về vật chất.

Chúa Jesus cũng muốn cứu chúng sanh về phần hồn nên Ngài đã chịu chết trên thập tự để chứng minh cho người đời hiểu hồn là "Bát Diệt", và còn rất nhiều vị thành

đạo khác nữa, tất cả hình như thành công nhờ chữ Dững.

Đức Phật đã nói thật rõ, Ở nhiệm hay trong sạch tự nơi ta, vì không có ai có thể làm cho người khác trở nên trong sạch. Ngài cũng đã nói: *Chúng sanh là Phật sẽ thành* với điều kiện phải hành và sửa còn không thì Phật cứ mãi làm chúng sanh.

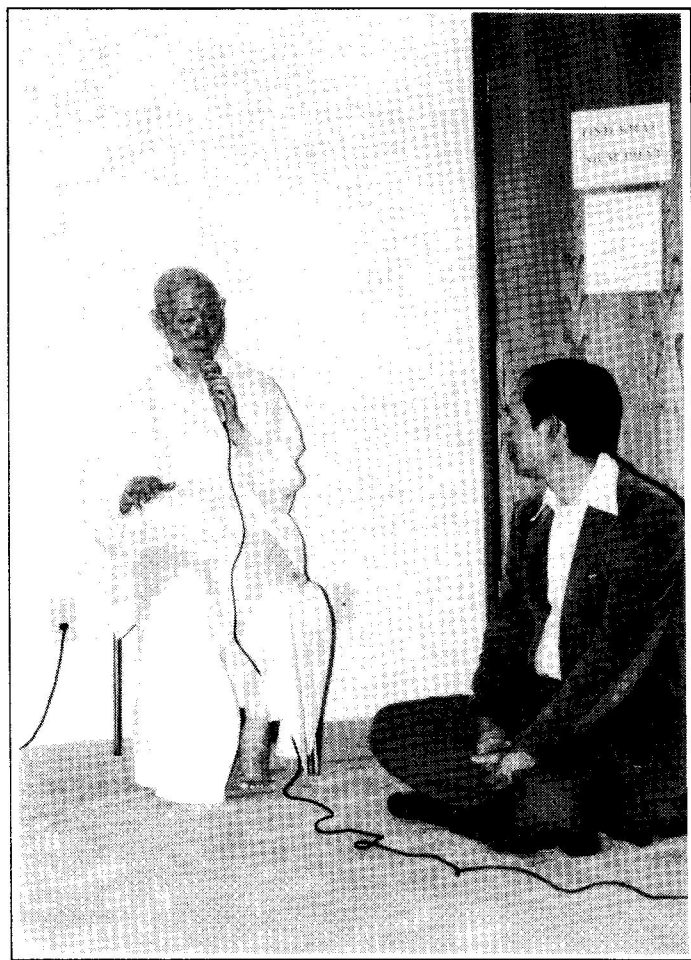
Thánh kinh cũng đã nói: *Kẻ nào thắng ta sẽ ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài*. Vì Ngài là ta và ta là Ngài, ta phải chiến thắng ta mới được ngồi trên ngôi Ngài hay hòa cùng Ngài cũng vậy thôi, theo tôi nghĩ Ta là phạm ngã, Ngài là chân ngã.

Thế gian con người, "tức cái ta" luôn luôn muốn mình là kẻ chiến thắng, chiến thắng trên mọi phương diện cho dù cái chiến thắng đó có đem đến một kết quả phũ phàng và tàn hại nhất. Ta chiến thắng người, ta sẽ được đau khổ. Ta chiến thắng ta, ta được sự minh định.

Tôi theo Pháp Lý Vô Vi, vì nó có đường lối "Tự tu, tự tiến", không nhờ Phật, Chúa, Tiên, Thánh, Thần, Ma Quỷ kể cả Cha Mẹ. Con tốt con sẽ được lên thiên đàng theo trình độ tu hành của con, con xấu con sẽ bị lưu đày theo lỗi lầm của con, câu nguyện nhờ đờ, không hành không sửa là lệ thuộc yếu hèn thiếu Dững.

Dững là hành, hành là khổ, khổ vì phải hy sinh sửa chữa tánh hư tật xấu. Dững là phải chiến thắng ta, phải quay vào ta. Dững là nhịn nhục và Dững là không bao giờ muốn chiến thắng người, chỉ thương người mà thôi. Đôi lúc chúng ta cũng phải lật ngược là Dững Bi Trí.

Cụ tổ Đổ Thuận Hậu một đời đau khổ già lại bệnh hoạn, nếu cụ không Dững thì không



Bác Mai đang sinh hoạt cùng bạn đạo trên T/V Vi Kiên

đi đến đâu hết. Đức Thầy cũng vậy, trước hết ta phải tự cứu ta người mới giúp thêm chút ít thôi, không bao giờ giúp được hoàn toàn, vì vậy nên mới gọi là đời đạo song tu và tự tu tự tiến.

Tôi xin dứt lời theo trình độ của tôi, nếu có điều gì không phải xin quý bạn tha thứ cho dù sao có cái gì để nhai cho vui miệng nó còn hơn không. Hơn nữa, để Thanh Hồng (hay Hồng Thanh quên xin lỗi) có việc làm, thất nghiệp hoài cũng tội. Kính bái

XUÂN TRUYỀN

TẾT 90

Nguyễn Đình Trí

Hải du gặp bạn năm châu,
Có phải chăng đây phép nhiệm màu.
Nếu chẳng tâm thành đâu để đến,
Vui hòa thanh tịnh sống dài lâu.
Trời biển mệnh mông một chiếc tàu.
Tâm hồn thoải mái dứt khổ đau.
Gió mát trắng thanh hồn mở rộng,
An hòa vui sống cảnh Cha trao.
Đạo hữu năm châu trót nửa ngàn,
Nao nức vui mừng đi gặp bạn.
Ba ngày nhanh thoát cảnh thiên đàng,
Vui vẻ xuân này hiếm có thay.

San Diego 7-11-90

TIẾNG CHUÔNG CẢNH TĨNH

Nam Mai



Ngoài trà đình chúng tôi có treo hai cái chuông nhỏ. Mỗi khi gió thổi, tiếng chuông ngân rất thanh tao; có khi liên tục như thúc giục; có khi buông một tiếng ngập ngừng như chờ đợi.

Mấy anh em bày cuộc trà đàm đạo. Giữa những lời qua, tiếng lại, đâu đó có tiếng chuông ngân. Mọi người ngừng lại để nghe. Nghe tiếng nhắc nhở của lòng mình. Hít một hơi Pháp Luân thật sâu, thở ra thanh nhẹ. Đâu đó lại trở về trật tự. Uống một ngụm trà, hương thơm hòa với vị ngọt, quân bình nội tâm. Một tiếng chuông nhỏ cảnh tỉnh những người đang say mê. Tranh luận bạc bàn, lý thuyết này nọ không bằng tham Thiền trong tiếng chuông, dù chỉ vài giây ngắn ngủi nhưng tình Trời diệu thâm.

Hai con ong đang tranh nhau hút nhụy chiếc hoa súng mới vừa nở. Một con cá vọt lên đớp bóng. Chim se sẻ ngại ngừng, thập thò trong bụi trúc đào hay trên cây ổi. Muốn bay xuống ăn hạt nhưng lại sợ những người ngồi trong trà đình. Cuối cùng vẫn phải dẹp tan sự sợ sệt để sống còn. Thiên nhiên tươi mát, đất mẹ hiền hòa. Tham Thiền trong từng giây phút của Thượng Đế ân ban.

Lại một tiếng chuông vang inh ỏi. Mọi người yên lặng đợi chờ. Thì ra chuông điện thoại. Cả bọn phì cười. Một người vào nghe. Cuộc trà cũng vừa tàn.

Nam Mai

THAM THIÊN ... NHẬP ĐỊNH

Phạm Hữu Bằng



Mây nhàn du lơ lửng,
Trong địa võng, thiên la,
Bèo trôi theo nhịp sóng,
Lấy sông nước làm nhà,
Trường giang vào đại hải,
Không còn gân hay xa.
Chẳng cần xênh làm nhịp,
Chim múa rồi chim ca.
Xuân sang, vô sở đắc,
Đào tự nhiên khai hoa.
Ngàn sau như ngàn trước,
Vô sở cầu, giao thoa.
Đại tự nhiên không trụ,
Nền sức sống chan hòa.
Cây soi bóng nước la đà,
Mặt trời đỏ rực như ngà ngà say,
Thế tình ấm lạnh đổi thay,
Như thu giáng ngự, rừng cây chuyển
màu.

An nhiên là chẳng cưỡng cầu,
Đi đâu cho khỏi đổi đầu thiên cơ.
Phá khung, bẻ lý,
Thuần phác, hồn nhiên,
Không buông, không nắm,
Thanh thản là tiên;
Không tìm, không kiếm,
Quán thông triền miên.
Trí sảo tất, tuệ quang bừng sáng,
Từ siêu nhiên, chân lý giao liên,
Kiến vào tự tánh liên liên,
Tâm tư phẳng lặng thì phiền não
tan,
Dù cho chớp biển mưa ngàn,
Lấy không làm đích, thanh nhàn nội
tâm.

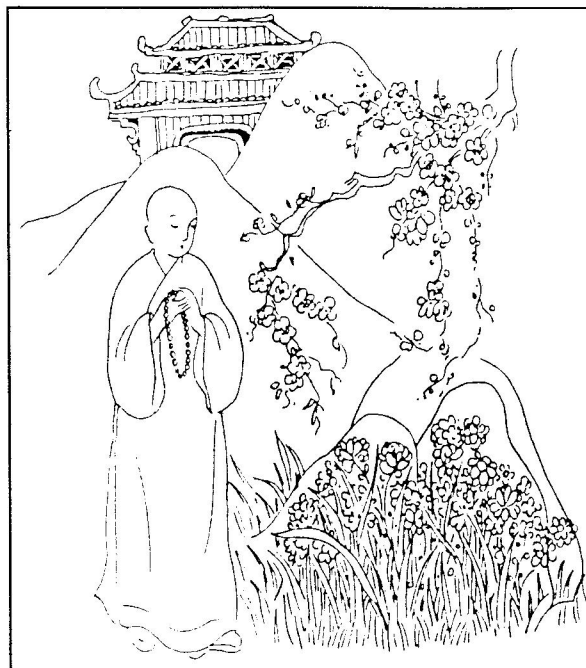
Bước chân quá khứ,
To nhỏ thì thâm,
Vị lai ảo tưởng,
Huyền mộng hôn trầm,
Đáy sâu tiềm thức,
Chợt nghe siêu âm,
Giai không chiếu kiến,
Hoá giải mê lâm.
Đại tượng phu hề!
Đại tượng phu,
Bốn phương mờ mịt khói!
Tám hướng dây oan khiên!
Thường quân bình là Phật,
Hằng thông dong là Tiên,
Đem vàng ra thứ lửa,
Áy gọi là THAM THIÊN...
Tâm đăng rực sáng!
Đuốc tuệ đưa đường,
Bệnh thiền huyền cảnh,
Tan đi như sương.
Tự chủ, tự tin,
Tự thức, tự cường,
Phục hồi nguyên tánh yêu thương,
Chân tâm vào đạo, tỏa hương ngạt
ngào.

Dù cho sóng gió ba đào,
Con thuyền Bát Nhã, ra vào như
không.
THAM THIÊN là TỈNH THỨC,
NHẬP ĐỊNH là HÒA ĐỒNG.
Nhớ nhớ trong chốn bụi hồng,
Ba chìm bảy nổi, phiêu bồng tiêu
dao.

Phạm Hữu Bằng

THỨC GIỮA MÙA THU

Thích Nữ Trí Tánh



Thích Nữ Trí Tánh là một tu sĩ xuất gia tu theo Thiên tông vừa liễu đạo ở Paris. Vốn mộ đạo từ nhỏ, muốn tu theo hạnh xuất gia theo các Ni Cô, nhưng bị gia đình ngăn cấm... lần hồi cô cũng phải lập gia đình, và phải trả nghiệp bản thân, nhưng lúc nào tinh thần cũng hướng về tình thương và đạo đức.

Thấp thoáng đâu đây những cụm
vàng,
Lại một lần thêm THU bước sang.
Cửa trần nhân thế say sưa mộng,
Để mỗi mùa qua... ngập lá vàng.

*
**

Có những hồn ai nhân ánh thu,
Chiếu vào chốn ấy tận tâm tư.
Giữt mình! vừa thấy mình hoang phí,
Chớp mắt đã qua nửa đoạn cầu.

*
**

Thu đến trời trong đôi mắt xanh,
Thu đi tuyết bạch điểm đầu cành,
Ta bà là chốn chìm trong huyền,
Phiền não muôn năm gỡ chẳng đành.

*
**

Rồi có hôm nào nhân tiếng THU,
Rớt vào căn nhĩ tiếng CHÂN NHƯ.
Gọi rằng: *tỉnh thức* người say mộng,
Chẳng lẽ người đành ngủ nửa ru?

*
**

Bàng hoàng *tỉnh* giấc mộng vô minh,
Mỉm nụ cười trong gió vô tình.
THU ấy vẫn là THU muôn thuở,
Mà nay chuyển hóa tận nguồn sinh.

*
**

Ta thấy rồi THU, ta thấy ai?

Biết đáp làm sao một sớm mai?
THẤY rằng bản thể hòa muôn nhịp,
Giữa cõi trăm luân, giữa cõi này.

*
**

Thật đấy, người ơi! Tâm tịnh an,
Một sớm muôn chim tiếng gọi đàn.
Lại thấy ta là chim hiện hữu,
Ta trần Pháp giới rộng thênh thang.

*
**

Lạ nhỉ? nơi nào cũng có ta.
Niết Bàn đây ở tại Ta Bà,
Không đi đâu cả - về đâu cả.
Tâm lặng an nhiên, vọng tưởng... xa.

*
**

Buông xả đâu rồi lý Nhị Nguyên,
Tâm nay THƯƠNG GHÉT dẹp xa
miền.

CÓ KHÔNG cũng được! Chi cũng
được!

Vạn Pháp cùng chung MỘNG hão
huyền.

*
**

Đảnh lễ mười phương Phật hiển linh,
Cùng chư Bồ Tát thật huyền linh.
Có con đường cũ - nay đã THẤY,
Đạp gió lần theo - ủa? vẫn mình!!!

THÍCH NỮ TRÍ TÁNH

TRANG NHẬT KÝ

Y.M.

Trong lúc thiên đêm nay con lại hiểu thêm một điều thật là quý báu, con vội xả thiên và ghi chép ngay kéo lại quên mất đi vật báu này. Con xin Thầy cho con được nhớ lại tất cả những gì Thầy dạy con đêm nay.

Thanh và Trược: Sự thật là trong thanh có trược và trong trược có thanh.

Câu chuyện xuất phát từ chiều nay, con cảm nhận con có lỗi với mẹ con lắm, vì con rất là ngang ngược với mẹ con. Cả buổi chiều nay con cứ tự trách mình hoài. Tại sao mình quá cứng rắn với mẹ trong khi mẹ đang thềm khát sự chiều chuộng, âu yếm... của mình, của từng đứa con và nhất là mình, vì mẹ muốn chinh phục một đứa con cứng đầu như mình.

Con về nhà mà cứ tự trách mình hoài: *Tại sao đối xử với mẹ như vậy? phải chỉ mềm dẻo một chút!* Con hối hận và không biết phải làm sao đành tâm sự với Đức Quan Thánh trước kiếng: *Thưa Quan Thánh, con biết con sai với mẹ con mà con không biết con sai chỗ nào, con chỉ biết là hành động của con đối với mẹ đúng nhưng có cái gì sai trong đó mà con không thấy được tại sao? Xin Quan Thánh giúp con.* Thế thì con chỉ hiểu lại một chữ “PHAI” và tâm tư lại nhẹ nhàng, đầu rút nhẹ. Hơi lạ, sao chuyện sai mà Quan Thánh nói “phải”? Sau đó con chỉ hiểu thêm vài chữ nữa: “Trong Trược có Thanh”. Vào thiên sau đó con đi hỏi Thầy, tất cả đều bằng Ý. Con không hiểu Quan Thánh muốn nói con cái gì hết. Chuyện sai mà ổng nói phải. Hay tại con hiểu lầm những gì ổng nói? Con lại tự trách mình liền sau đó, tại sao lại đi méc Thầy? Kể đó tự thấy mình có lỗi và xin lỗi Quan Thánh. Cả người con trùn mền vì lạnh riêng có cái mặt sao lại có gió mát, mát quá. Nghe gió mát con lại nhớ đến anh A, anh luôn nhắc đến sự mát trên đỉnh đầu của anh mỗi khi được điển rút. Ấy cha ơi, sao mà nghĩ lung tung hết hà? Chết rồi! viết đến đây ý cạn sắp quên nữa rồi những gì mình muốn viết hết ra đây, chỉ còn có hiểu mà không có lời. Xin cho con được phép viết ra hết đây, vì con không muốn mình hiểu chỉ có một mình. Mai sau một nọ rui có người đọc lên cũng giúp cho họ.

Thầy có dạy hoài câu: *Trong Thanh có Trược, nhưng trong Trược lại có Thanh.*

Sau đây nhớ đoạn nào thì con chép đoạn nấy.

Ngồi thiên, người ta cứ tưởng là thanh nhưng là trược, vì sao? Vì lúc mình ngồi một mình bao nhiêu ý nghĩ trong đầu nó cứ lòi ra, nhất là những ý nghĩ xấu, những kỷ niệm cứ nhớ lại mãi thế thì

có phải mình động không? Trong khi đó người ta cứ “tôn thờ” thiên nhưng nó chưa đứng trước! (Vì vậy mà Thầy cứ nhắc: *Thích thiên thì phải phá thiên, không nghĩ mình ngồi thiên nữa.*) Rõ ràng là trong thanh có trược.

Con đối xử với mẹ quá cứng, cộc lốc, đó là lúc con trược nhưng chính lúc con ngó lại con thấy mình trược là lúc con thanh. Bởi vì sự hối hận, ray rứt lương tâm càng nhiều thì mới giúp con sửa sai đối với mẹ. Nếu không ray rứt (trược) thì làm sao thấy sai để mà sửa sai? (thanh).

Như vậy có phải trong trược có thanh? Một người ăn năn về tội lỗi của mình là họ đang sống trong thanh, đang nghĩ về thanh. Ngược lại một người cảm thấy mình hiểu đạo, ngay lúc mình biết mình hiểu là mình đang sống trong trược. Càng tự nghĩ mình tu cao, hiểu đạo nhiều thì vô tình mình tự xô mình vào sự nặng trược vì mình giúp cho sự tự cao, tự hào, tự đại của mình được lớn lên. Nên càng thấy mình ngu thì càng hay vậy! vì vô tình giúp mình có tính khiêm nhường, học hỏi, sửa tiến. Đây là trong trược có thanh.

Con hiểu được nguyên lý của thanh trược (một phần nào của nó mà thôi!) đã làm con sung sướng tận đáy lòng. Con thấy bắt đầu bị ghen và muốn khóc trong lúc thiên, khóc trong sung sướng vì được cảm nhận, đón tiếp nguyên lý trong tâm. Con đành xin phép Thầy cho con được động, được trược, tức là khóc cho hả dạ vậy.

Từ đây con tự hiểu rằng là muốn được sống với thanh chỉ cần đi tìm những cái trược của mình trong nội thức, phải khổ vì trược của mình, phải ray rứt trong tâm để thúc đẩy mình sửa mình. Phần còn lại con chỉ hiểu mà không được viết ra. Uống thật! Thôi đừng thấy trược nữa vì nhiều quá sẽ khủng! Con hôn Thầy thật nhiều.

Y. M.

(Ngày 27/09/90 khuya 12 giờ 30)

Bạn có muốn Lá Thư Vô Vi ngày càng phong phú, càng khởi sắc không?

Bạn có biết Lá Thư Vô Vi này là do bạn đóng góp để nó có thể trở thành nhịp cầu cảm thông giữa các bằng hữu năm châu không?

Xin các bạn đóng góp thêm bài vở, ý kiến xây dựng cho chúng tôi để LTVV có thể cải tiến ngày càng tốt đẹp hơn.

Bài viết, xin viết rõ ràng hoặc đánh máy trên một mặt giấy.

KIỆP LUÂN HỒI

Hương thiện

Hương Thiện là bút hiệu của cụ Hoàng Đạo Lượng, một bạn tu Vô Vi năm nay gần 90 tuổi. Cụ đã tìm học, nghiên cứu, sưu tầm, và đọc nhiều kinh sách về tâm linh. Cụ đã cố công đi tìm và cụ đã gặp PLVVKHHBPP, một phương pháp mà theo cụ đã giúp nhiều cho các vấn nạn về tâm linh trong đời sống trên thế gian. Với số tuổi gần 90 cụ đã, đang, tiếp tục nghiên cứu, học hỏi về đời lữ đạo để đóng góp cho cộng đồng Vô Vi.

Kiếp Luân Hồi là một quyển sách viết công phu sau nhiều năm nghiên cứu các sách vở của Âu Mỹ về các vấn đề Tâm Linh và đời sống của thế giới bên kia, một thế giới huyền bí mà các ngành Khoa Học, các Khoa học gia của thế giới đang cố công tìm hiểu và chứng minh là có thật.

Kể từ nay LTVV sẽ trích đăng từng kỳ quyển Kiếp Luân Hồi (KLH) của cụ.

TỰA

Nhân nào, quả ấy. Trồng lúa thì được ăn lúa, trồng khoai thì được ăn khoai, làm lành thì được hưởng phúc, làm ác thì phải đền tội, có vay có trả, đó là luật công bằng của Tạo Hoá, không bao giờ thay đổi, không một ai chạy thoát.

Khi còn sống trong đời vật chất, cái thân xương thịt nặng nề tối tăm không những khiến cho ta bị nhiều trở ngại, mà còn như tấm màn che lấp nên ta không hiểu biết gì khác cả ngoài những cái mắt thấy, tai nghe. Nhưng khi thoát khỏi ảnh hưởng của thân vật chất, thì linh hồn hoàn toàn tự do và sáng suốt, vừa nhẹ nhàng như gió muốn đến đâu là đến đó tức thì, lại vừa thấu tỏ mọi việc thiên địa âm dương, luân hồi nhân quả.

Linh hồn không bao giờ tiêu diệt, nó vĩnh viễn, nó trường tồn. Mỗi đời sống ở thế gian, dù thọ đến trăm năm hay hơn nữa, cũng chỉ như là một khoảnh khắc, một đoạn đường ngắn ngủi trong cuộc hành trình muôn ngàn dặm của linh hồn.

Khi người trần gian bước qua cửa tử, linh hồn kiểm điểm lại những hành vi trong đời đã qua, và như một quan tòa rất mực công minh, cân nhắc tất cả những tội những phúc đã tạo nên. Nếu đã phạm vào nhiều tội lỗi, thì đây là lúc cực kỳ đau khổ.

Xưa đã có lần tôi được dự buổi gọi hồn người mới chết. Hồn về chỉ khóc nức nở từ trước đến sau, không nói một lời nào cả, khiến những người tham dự chẳng hiểu ra sao. Sau họ bàn tán rằng chắc là hồn bị giam cầm vào ngục nên chỉ khóc mà không nói được. Nhưng tôi nghĩ nếu thực bị giam, sao còn có thể về mà khóc ? Gần đây, sau khi đọc mấy cuốn sách (mà tôi lược dịch) và suy nghĩ, thì có lẽ linh hồn ấy đã đau khổ vô cùng vì hối hận, khi nhận ra rằng mình đã tạo nên nhiều tội, khiến cho không những không tiến hoá mà lại còn thoái hoá rất nhiều, và rất có thể sẽ phải trải qua nhiều đời sống khác chịu khổ não mới mong đền bù các tội. Vì chính mình lại là quan tòa xét tội mình thì không còn chối cãi được, không kêu vào đâu được, không nói năng gì được, và chính sự hối hận cay đắng nó hành hạ linh hồn đau khổ liên miên không một phút ngừng nghỉ, chứ chẳng phải là địa ngục hay quỷ đầu trâu mặt ngựa nào hành phạt cả.

Sau khi cân nhắc phúc và tội đã qua, linh hồn quyết định trong đời sắp tới sẽ hưởng những phúc nào và đền những tội nào, tức là hoạch định

TẬP LUYỆN KHÔNG

Việt Cường

Luyện không thân thể rả rời,
Lời qua tiếng lại cuộc đời đảo điên.

Bền tâm vững chí tọa thiền,
A DI ĐÀ PHẬT triền miên không

ngừng,

Tự quang từ điển tập trung.
Giữ lòng thanh tịnh vượt tầng loạn

tâm,

Từ quang phân phát âm thầm.
Tập hòa trong khổ cứu ngậm kẻ nguy,
Dù cho thân nát từ li.

Người chê người trách niệm trì Nam

Mô,

Tập tành luyện một chữ Vô.
Gian nan cam khổ mưu đồ cứu tâm.

Việt Cường
11/06/90

chương trình cho cả một đời sống tương lai. Hồn sẽ chọn năm tháng ngày giờ sinh ra để cho lá số tử vi phù hợp với chương trình ấy, và cũng chọn cha mẹ và hoàn cảnh thích hợp. Điều mà chúng ta thường nhận thấy trong đời ta, là mỗi khi có việc quan trọng, may hay rủi, vui hay buồn, mà khi ấy có thầy coi tử vi giỏi, thì thầy tử vi thường nói đúng những việc hoặc trước hoặc sau khi xảy ra, như thế có nghĩa là tất cả mọi sự đều đã được định trước trong lá số từ lúc là đứa hài nhi ra chào đời. Ta thường nói rằng đó là số Trời đã định cho ta, là thiên số, là thiên mệnh, thực ra số ấy là chính ta đã định trước cho ta.

Linh hồn luôn luôn muốn tiến, để được thăng lên những tầng lớp cao hơn. Những tội lỗi đã gây nên cũng ví như những hòn đá mang theo bên mình, như những vết dơ bẩn bám vào tâm hồn, như những món nợ đã vay. Cần phải vứt bỏ những hòn đá đi, gột rửa những vết dơ, trả những món nợ, mới mong hết nợ làm giàu, tâm hồn trong sạch và cái thân nhẹ nhàng hồng bay bổng lên cao.

Những cảnh khổ mà ta phải chịu ở đời, là để gột rửa những vết dơ, để trả những món nợ nần, để đền bù những tội lỗi. Càng gặp cảnh khổ nhiều bao nhiêu, thì càng trả nợ mau hết bấy nhiêu, những cảnh khổ ấy là do chính ta muốn thế. Hiểu biết như thế thì khi gặp cảnh khổ, nên coi đó là lẽ tất nhiên nó phải xảy đến không thể khác được, vậy chẳng nên buồn, chẳng nên than thở, mà còn nên mừng rằng có dịp trả nợ nhiều hơn để hết nợ mau hơn.

Những điều tôi nói trên đây là do suy luận theo kiến thức nông cạn của tôi, sau khi đọc mấy cuốn sách mà tôi lược dịch và viết ra cuốn *Cõi Vô Hình* và cuốn *Kiếp Luân Hồi* này.

Ở đời, cái sướng và cái khổ thường là tương đối, không có tuyệt đối. “Trông lên thì chẳng bằng ai, trông xuống thì lại chẳng ai bằng mình”, câu nói của người xưa rất đúng chẳng sai: người sướng bao giờ cũng thấy có người khác sướng hơn, người khổ cũng thấy có người khổ hơn. Có khi cùng một hoàn cảnh mà người này cho là sướng, người khác lại cho là khổ. Thí dụ một người trong nhiều năm hết ngày này qua tháng khác làm việc cực nhọc mà cơm không đủ ăn lúc nào cũng đói, đến khi được gặp hoàn cảnh vừa đủ ăn không còn lo nữa, thì mừng rỡ coi hoàn cảnh ấy như là thiên đường. Trái lại một người giàu có chẳng may phá sản chỉ còn vừa đủ ăn ngoài ra muốn tiêu gì không có, thì lại đau khổ... đau khổ coi hoàn cảnh ấy như là địa ngục. Thiên đường hay địa ngục chỉ là do tâm mình mà ra, đúng như lời Phật dạy: “Vạn sự do tâm tạo”.

Đời là bể khổ, ai cũng nhận thấy rằng ở đời sướng thì ít mà khổ thì nhiều. Phật dạy muốn diệt

HỒI QUANG PHẢN CHIẾU

Lương Sĩ Hằng

**Hồi Quang Phản Chiếu rõ hành trình,
Nhập định tham thiên lý trí minh.
Giữ vững lập trường không ý đổi,
Khai huệ bền lâu pháp pháp minh.**

*
* *

**Pháp minh cơ tạng của mình,
Hành trình cởi mở địa linh hợp hòa.
Quan âm thấu triệt tình ta,
Khai thông ngũ tạng chan hòa tình
thương.**

**Từ bi lóng lánh như gương,
Tâm minh đời đạo mở đường tự đi.
Trở về điển giới khắc ghi,
Đường dài không ngán dự thi trường
đời.**

**Khai thông nguyên lý thức lời,
Bình tâm học hỏi đời đời dựng xây.
Hào quang tiến hóa mỗi ngày,
Qui về một mối trước sau dung hòa.
Chẳng còn nương tựa ý ma,
Minh xa hiểu rộng chan hòa thức tâm.
Điển thanh tiến hóa thì thâm,
Tâm tâm chơn giác khai mầm nở hoa.
Tòa sen khai triển thật thà,
Trở về thanh giác vượt qua mọi đường.
Chung nhau thực hiện tình thương,
Kết tâu thực triển gieo gương thế trần.
Cộng đồng tam giới góp phần,
Thanh quang chuyển hóa lần lần tiến
lên.**

**Đạo đã sắp sẵn có nèn,
Trở về thực chất tự quên lý đời.
Tình thương ban bố bởi Trời,
Khai thông đời đạo mở lời nhủ khuyên.
Tự mình khai triển tiến xuyên,
Qui về một mối tạo yên tạo hòa.
Cần khôn vũ trụ chung nhà,
Thương yêu tha thứ chan hòa tình
thương.**

**Điển là nguyên lý mở đường,
Tâm là bất diệt tạo gương đời đời.
Tiến thân hợp thức hợp thời,
Truy ra chơn lý đời đời dựng xây.**

Lương Sĩ Hằng
Québec, ngày 6 tháng 10 năm 1990

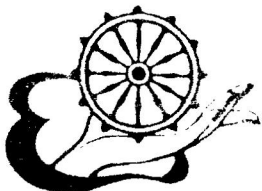
khổ thì phải tu tâm, khi nào tâm không bị ngoại cảnh chi phối thì tự nhiên không còn cảm thấy khổ nữa. Thế giới Cực Lạc là đâu ? Chẳng ở đâu khác, mà ở ngay trong tâm.

Tôi viết đến đây, lòng tôi không khỏi nghĩ đến những ai ở trong cảnh khổ, khổ về tinh thần, khổ về vật chất, hay cả hai đường, và riêng nghĩ đến những người đương vật lộn trong hoàn cảnh còn bi đát hơn hoàn cảnh mà tôi đã từng qua. Nghĩ mình yên ổn nơi sung túc, thương kẻ lầm than chốn đọa đày.

Tôi thành tâm cầu mong rằng những bạn đồng cảnh ngộ ấy, sau khi đọc cuốn Cõi Vô Hình và cuốn Kiếp Luân Hồi này, sẽ suy nghĩ kỹ, sẽ yên tâm thuận theo số mệnh và vui với Lẽ Trời (lạc thiên an mệnh), sẽ có thêm nhẫn nại, thêm can đảm, thêm nghị lực, để chịu đựng, để chấp nhận, với lòng tin tưởng rằng những cảnh ngang trái, nếu có, đã hoặc đương trải qua, là cần thiết, là không phải vô ích, vì nó giúp cho trả nợ mau hơn để có thể tiến, tiến mãi, tiến mãi lên cao.

California, năm 1986

Hương Thiện



VƯỜN THƠ

Vườn thơ là nơi tập trung nhiều bông hoa tư tưởng đẹp, từ hay đến dở, đủ mọi màu sắc, đủ mọi trình độ, do đó, có nhiều bài thơ không đúng niêm luật, vần điệu, cú pháp. Nhưng vì diễn hóa văn và cũng để khuyến khích các bạn mới bước chân vào vườn thơ, chúng tôi vẫn trích đăng các bài thơ trên. Xin quý bạn đạo hoan hỉ đón nhận, và gởi bài về đóng góp cho vườn thơ ngày một thêm phong phú và tươi sắc hơn.

Vườn thơ bạn đạo khắp năm châu,
Âu Á giờ đây bắc nhịp cầu.

Thơ bạn thơ thầy chung đóng góp,
Vô Vi mãi mãi vẫn bền lâu.

B.B.T.

ĐẠI HỘI NGƯỜN SINH

Lương Sĩ Hằng



Đại hội Ngươn Sinh rõ hành trình,
Anh em chung lại càng minh.
Cuộc đời tạm bợ nay đã biết,
Chung sống vui say uyển chuyển minh.
Cuộc đời tạm bợ hành trình,
Tâm linh cởi mở càng minh lý Trời.
Thức tâm tiến hóa hợp thời,
Cộng đồng Tiên Phật chẳng rời người tu.
Trở về chơn giác giải mù,
Giải mê phá chấp trùng tu hoài hoài.
Bên trong khai triển thanh đài,
Tâm giao hạnh phúc tiến hoài không
ngưng.

Anh em tái hợp cảm mừng,
Đi nhau tiến hóa tưng bừng nở hoa.
Khí thanh tự đạt chữ Hòa,
Vui say đời đạo vượt qua khổ nạn.
Chung vui ý chí bạc bàng,
Thượng Ngươn thanh khí khai màn đạo
tâm.

Thực hành siêu diệu thâm thâm,
Tham thiên nhập định chẳng lằm chẳng
mơ.

Rời đây cũng sẽ đến giờ,
Vinh quang vui hợp thiên cơ rõ ràng.
Tân niên cởi mở sáng ban,
Chúc nhau vui nhận bành hoàng tiêu tan.
Càng tu càng cảm thấy an,
Trời ban tình đẹp muôn dân an toàn.
Viá hồn khai triển bạc bàng,
Hòa bình trủng đích chuyển sang hành
trình.

Đi về đúng hướng tâm linh,
Không lo tranh chấp cực hình làm chi.
Cộng đồng khai triển dự thi,
Trở về bến giác kỳ ni đạt thành.
Chiêu xâu định luật hóa sanh,
Chẳng còn mơ mộng thực hành đến nơi.
Thực hành chơn giác đời đời,
Thương yêu tha thứ chẳng rời chơn tâm.
Ngày nay giai đoạn mừng thầm,
Đệ huynh tử muội thâm trầm tiến tu.

Lương Sĩ Hằng



Lá Thư Vô Vi được hình thành do:

Sự đóng góp của BAN ĐẠO NĂM CHÂU về tài lực, bài vở, cùng ý kiến xây dựng.

Ban đạo phụ trách phân kỹ thuật gồm các huynh:

— An loát: Nguyễn Ngọc Hải, Đoàn Quốc Trấn, Trần Văn Đức.

— Bài vở: Phạm Ngọc Thu, Phạm Ngọc Quát, Nguyễn Hữu Phú.

— Tin tức: Lê Văn Lạc và các H.A.H.V.V.

— Đánh máy: Nguyễn Quốc Thiên Uy, Nguyễn Văn Hưng.

— Phân Phối: Khương Bửu Võ.

Riêng phần bài vở, để cho nhanh chóng, các bạn đạo khắp nơi có thể gọi điện thoại về:

(714) 750-7735 Phạm Ngọc Thu

(714) 554-2659 Nguyễn Hữu Phú

THÔNG BÁO THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

Để bạn đạo có thể nhận được LTVV mới, để Ban Phân Phối LTVV làm việc hiệu quả, và cũng để tiết kiệm bưu phí, mỗi khi thay đổi địa chỉ, xin thông báo trước 30 ngày để chúng tôi kịp điều chỉnh địa chỉ mới.

Xin quý bạn đạo viết địa chỉ mới vào **PHIẾU THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ MỚI** ở bên phải, gỡ nhãn ghi địa chỉ cũ trên LTVV dán vào mặt sau của phiếu này. Cắt phiếu, dán tem, và gửi về:

LÁ THƯ VÔ VI
P.O.BOX 2045
WESTMINSTER, CA
92684-2045

VOVI Friendship Association
P.O.BOX 2045
Westminster, CA 92684-2045

Non Profit Org.
U.S POSTAGE
PAID
Westminster, CA
Permit No. 10076

Address Correction Requested

To:

THẮC MẮC TU HỌC VÔ VI

Để cùng chung học hỏi xin quý bạn đạo vui lòng gửi về LTVV những thắc mắc về các vấn đề tu học: Phương pháp công phu, ấn chứng, hoặc những vấn đề liên

quan đến đời sống cùng đạo pháp.

Phần trả lời xin dành cho các huynh tử có nhiều kinh nghiệm đã trải qua, hoặc nghe thầy Tâm giảng giải các thắc mắc trên.

Nếu những câu trả lời chưa đủ thỏa mãn cho câu hỏi, chúng tôi sẽ xin kính nhờ thầy Tâm bình giảng. Mong các huynh tử hưởng ứng.

LTVV kỳ này chúng tôi xin đón góp cho mục Thắc mắc Tu Học Vô Vi bằng ba (3) câu hỏi của một bạn đạo thuộc vùng Nam California.

1 — Trung tâm sinh lực cần khôn vũ trụ ở đâu ?

2 — Trung tim bộ đầu ở đâu ? Có phải ngay trên đỉnh đầu hay không ?

3 — PLVVKHHBPP chủ trương tự tu, tự tiến, tự hành, tự đạt, không vọng cầu tha lực, không ỷ lại, không dựa nương vào thầy tổ mà tại sao hành giả Vô Vi lại niệm danh hiệu các vị Phật như: Quan Thế Âm, Long Hoa Giáo Chủ. Và đôi khi còn nghe một vài sư huynh tử niệm thêm Nam Mô Đức Vĩ Kiên Phật, Nam Mô Đức Bảo Tạng Phật, v.v... Như vậy niệm những câu trên có mâu thuẫn với chủ trương của PLVVKHHBPP hay không ?

Tên : -----

Địa chỉ : -----

Thành phố : -----

Quốc gia : -----

Xin vui lòng dán tem



PHIẾU THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ MỚI

To:

LÁ THƯ VÔ VI
P.O.BOX 2045
WESTMINSTER, CA 92684-2045
U.S.A.